

Bản án số: 940/2022/HS-PT  
Ngày 19 tháng 12 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Ngọc Thu Hương

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Văn Công

Ông Vương Minh Tâm

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thanh Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 608/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Lê Ngọc V do có kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 318/2022/HS-ST ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Bị cáo có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:***

**Lê Ngọc V**; giới tính: Nam; sinh ngày 24/6/1995, tại tỉnh Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: 41, Đường số 1, xã H, huyện H1, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: 275 đường B, phường T, thành phố T1, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Thợ hàn; con ông Lê Ngọc C (đã chết) và bà Đặng Thị T2, sinh năm 1966; gia đình bị cáo có 03 anh, chị, em, bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Theo Bản án số 82/2020/HS-ST ngày 11/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh đã tuyên phạt Lê Ngọc V 06 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo chấp hành án xong ngày 01/02/2021, đã đóng án phí.

Về nhân thân: Ngày 20/9/2010, bị đưa vào Trường giáo dưỡng theo Quyết định số 2403/QĐ-UBND ngày 17/8/2010 của Ủy ban nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (BL52). Ngày 25/8/2016, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội ra Quyết định số 04/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành

chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, tính từ ngày 17/8/2016.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2021 (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo:* Ông Châu Thành N- Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH V1, địa chỉ: Phòng 711 Tòa nhà A10CT1, Khu đô thị N1, đường N2, phường X, quận C1, thành phố Hà Nội; thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Bà Trần Thị T3(đã chết),

*Người đại diện hợp pháp của bị hại gồm:*

1/ Ông Trần Văn C2, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1957 (là cha, mẹ ruột của bị hại Trần Thị T3) (vắng mặt);

Trú tại: Khu 3, xã Đ1, huyện T4, tỉnh Phú Thọ.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn C2:* Ông Đào Xuân T5, sinh năm 1972 (vắng mặt);

Trú tại: Tổ 7, xã T6, huyện T7, tỉnh Bình Dương.

2/ Phạm Đức Gia B1, sinh ngày 17/12/2004 (là con ruột của bị hại);

Trú tại: Tổ 1, khu phố 3A, phường T8, thành phố B2, tỉnh Đồng Nai; Có người giám hộ là ông Trần Văn C2 (là ông ngoại của Phạm Đức Gia B1) (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Thành T9, sinh năm 1981 (vắng mặt);

Hộ khẩu thường trú: Ấp P, phường X1, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Trú tại: Tổ 9, khu phố 3, phường T8, thành phố B2, tỉnh Đồng Nai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 17/6/2021, tại kho Tân V thuộc Đường D15, khu công nghệ cao, phường T, thành phố T1, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Ngọc V mua nước và thuốc lá của chị Trần Thị T3 với giá tiền 50.000 đồng, do V không có tiền mặt, nên V chuyển khoản 500.000 đồng qua hình thức Internet Banking đến tài khoản của chị T3, sau khi chuyển điện thoại của V báo thành công, thì chị T3 nói chưa nhận được tiền (việc chị T3 chưa nhận được tiền là do bị cáo chuyển tiền không đúng tên của chị T3), nên giữa V và chị T3 xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, V mượn 50.000 đồng từ một người tên Hưng (làm chung với V) trả tiền cho chị T3 rồi đi bộ về nhà. Trên đường về nhà, V gặp một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) bán đồ dạo, V hỏi mua 01 cái bật lửa và 01 con dao bấm với giá 200.000 đồng rồi chuyển khoản cho người đàn ông và xác nhận đã nhận tiền thành công, nên V bức tức việc chị T3 lại nói không nhận được tiền do V

chuyển khoản. Sau đó, V bỏ dao vào túi quần quay lại gặp chị T3, V yêu cầu chị T3 trả lại 500.000 đồng, nhưng chị T3 không đồng ý, hai bên tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, V rút dao từ túi quần phải, cầm con dao đâm 01 nhát vào ngực bên trái chị T3. Anh Lê Thế Quang M đứng gần đó thấy chị T3 gục tại chỗ, nên kêu mọi người đưa chị T3 đi cấp cứu, còn V cầm con dao chạy về hướng cổng công trình SaMiL, thì V bị Công an phường T, thành phố T1 đến bắt quả tang cùng tang vật gây án.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 4050-21/PC09-KLGD-PY ngày 02/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trần Thị T3 chết do vết thương đâm thủng tim.

Kết luận giám định pháp y bổ sung số 860-22/PC09-KLGD-PY ngày 08/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Vết thương thủng da tại ngực trái, góc dưới ngoài vú trái, cách núm vú 3,5cm, khoảng liên sườn 4, 5, kích thước 4,2 x 2cm, mép trên và mép dưới tạo thành góc tù, vết thương có 04 cạnh (2 cạnh góc trong kích thước 2,8cm và 2,5cm, 2 cạnh góc ngoài, kích thước 3cm và 01cm), bờ mép sắc gọn do vật sắc nhọn gây ra theo cơ chế đâm. Vết thương này là nguyên nhân dẫn đến tử vong của nạn nhân Trần Thị T3. Con dao bấm dạng xếp, dài 26cm, lưỡi dao dài khoảng 12cm, cán dao dài khoảng 14cm (Theo như mô tả trong Quyết định trưng cầu bổ sung và hình ảnh con dao kèm theo) có thể gây ra vết thương này.”

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Ngọc V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

*Vật chứng thu giữ:*

- 01 con dao bấm dài 15cm, cán màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 12cm, bản rộng 2,5cm, mũi nhọn.
- 01 con dao dài 32cm, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng sáng dài 19cm, bản rộng nhất 6cm, bản nhỏ nhất 5cm.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc, số IMEI: 359298061519209, không kiểm tra được tình trạng bên trong, bao da màu nâu.
- 01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank, loại thẻ Connect 24, số 9704368622298943015 mang tên LE NGOC VIET.

*Về yêu cầu bồi thường dân sự:*

Ông Đào Xuân T5(đại diện gia đình nạn nhân Trần Thị T3) yêu cầu bồi thường số tiền 200.000.000 đồng, bị cáo Lê Ngọc V chưa bồi thường.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 318/2022/HS-ST ngày 12/7/2022 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xử:*

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc V: Tử hình, về tội “Giết người”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/7/2022, bị cáo Lê Ngọc V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

*Tại phiên tòa phúc thẩm*, bị cáo Lê Ngọc V vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

*Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm:*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 318/2022/HS-ST ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố bị cáo Lê Ngọc V phạm tội “Giết người”, áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Ngọc V tử hình. Ngày 15/7/2022, bị cáo Lê Ngọc V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Kháng cáo của bị cáo hợp lệ về hình thức và nội dung, trong thời hạn luật định, theo đúng trình tự quy định tại Điều 331; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về nội dung kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 17/6/2021, tại kho Tân V thuộc Đường D15, khu công nghệ cao, phường T, thành phố T1, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Ngọc V mua nước và thuốc lá của chị Trần Thị T3 với giá tiền 50.000 đồng, do V không có tiền mặt, nên V chuyển khoản 500.000 đồng qua hình thức Internet Banking đến tài khoản của chị T3, sau khi chuyển tiền, điện thoại của V báo thành công, thì chị T3 nói chưa nhận được tiền (việc chị T3 chưa nhận được tiền là do bị cáo chuyển tiền không đúng tên của chị T3), nên giữa V và chị T3 xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, V mượn 50.000 đồng từ một người tên Hưng (làm chung với V) trả tiền cho chị T3 rồi đi bộ về nhà. Trên đường về nhà, V gặp một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) bán đồ dạo, V hỏi mua 01 cái bật lửa và 01 con dao bấm với giá 200.000 đồng rồi chuyển khoản cho người đàn ông và xác nhận đã nhận tiền thành công, nên V bức tức việc chị T3 lại nói không nhận được tiền do V chuyển khoản. Sau đó, V bỏ dao vào túi quần quay lại gặp chị T3, V yêu cầu chị T3 trả lại 500.000 đồng, nhưng chị T3 không đồng ý, hai bên tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, V rút dao từ túi quần phải, cầm con dao đâm 01 nhát vào ngực bên trái chị T3. Anh Lê Thế Quang M đứng gần đó thấy chị T3 gục tại chỗ, nên kêu mọi người đưa chị T3 đi cấp cứu, còn V cầm con dao chạy về hướng cổng công trình SaMiL, thì V bị Công an phường T, thành phố T1 đến bắt quả tang cùng tang vật gây án. Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 4050-21/PC09-KLGD-PY ngày 02/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trần Thị T3 chết do vết thương đâm thủng tim.

Hành vi giết người của bị cáo chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã tước đoạt mạng sống của bị hại T3, đã cấu thành tội giết người mang tính chất côn đồ

quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017, có khung hình phạt từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Theo Bản án sơ thẩm số 82/2020/HS-ST ngày 11/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh đã tuyên phạt Lê Ngọc V 06 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo chấp hành án xong ngày 01/02/2021. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về nhân thân: Ngày 20/9/2010, bị cáo bị đưa vào Trường giáo dưỡng theo Quyết định số 2403/QĐ-UBND ngày 17/8/2010 của Ủy ban nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Ngày 25/8/2016, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội ra Quyết định số 04/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, tính từ ngày 17/8/2016. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra truy tố và xét xử bị cáo V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cho thấy bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn được áp dụng tình tiết theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cho bị cáo cung cấp thêm các tài liệu mới là bị cáo có ông nội và bà nội có công cách mạng, mẹ là bà Đặng Thị T2 bị bệnh ung thư, em là Lê Thị N3 đang đi học và có đơn bãi nại của ông Trần Văn C2 là đại diện hợp pháp của người bị hại. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sống của con người được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, bị cáo có nhân thân xấu. Các tình tiết mới bị cáo cung cấp tại phiên tòa hôm nay, chưa đủ căn cứ để xem xét giảm hình phạt cho bị cáo. Từ những căn cứ trên, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc V và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*Người bào chữa cho bị cáo trình bày:* Sau khi bị cáo gây ra cái chết cho bị hại T3, luật sư cùng gia đình bị cáo có đến gặp đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Văn C2, ông C2 có nói việc đã xảy ra rồi nên có giấy xin bãi nại cho bị cáo. Ngày hôm qua gia đình có đến Đồng Nai nơi con của bị hại T3 đang sinh sống thấp hương và được cháu chấp nhận. Trước đó một ngày, gia đình có đến Bình Dương nơi cậu ruột của bị hại là ông Đào Xuân T5 sinh sống, ông T5 cũng có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Rất tiếc là hôm nay ông T5 bị cảm nên không thể có mặt tại Tòa. Hành vi bị cáo V gây ra cho bị hại T3 là việc đáng lẽ ra không thể chấp nhận được.

Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, luật sư cung cấp một số tài liệu chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét với những tình tiết sau:

Thứ nhất, về hoàn cảnh gia đình của bị cáo, cha mất sớm, mẹ bị ung thư giai đoạn cuối. Bị cáo không được dạy dỗ, rất thiệt thòi. Luật sư cung cấp chứng cứ chứng minh bị cáo V bị khuyết tật, dẫn đến tâm lý của bị cáo không được ổn định. Khi xảy ra hiểu nhầm với chị T3, bị cáo không kiểm soát được hành vi nên

dẫn đến việc bị cáo rút dao đâm bị hại T3, dẫn đến hậu quả chết người.

Thứ hai, gia đình bị cáo có công cách mạng. Luật sư đã cung cấp chứng cứ thể hiện ông bị cáo là Lê Ngọc Đ2 được tặng thưởng huân chương. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Gia đình bị hại đã chấp nhận việc khắc phục bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử xem đây là một trong những tình tiết giảm nhẹ để lượng hình cho bị cáo.

Từ những tình tiết nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

*Bị cáo Lê Ngọc V trình bày:* thống nhất với ý kiến của người bào chữa.

*Đại diện Viện kiểm sát tranh luận:* Trong vụ án này, xét tính chất mức độ là đặc biệt nguy hiểm. Hành vi của bị cáo chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong việc thanh toán tiền. Đáng lẽ bị cáo có thể lựa chọn cách giải quyết khác bằng việc kiểm tra lại tin nhắn chuyển tiền, liên hệ với ngân hàng xác nhận lại. Bị cáo có khả năng, điều kiện, thời gian để kiểm tra và có thể báo chính quyền giải quyết nhưng bị cáo lại lựa chọn tước đoạt tính mạng của bị hại, đâm một nhát thấu tim. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhân thân, bị cáo đã 2 lần bị Cơ quan Nhà nước xử lý hành chính, sau đó bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích”, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo thể hiện ngày càng nguy hiểm. Các tình tiết mà người bào chữa cho bị cáo đưa ra tại phiên tòa hôm nay là gia đình khó khăn, gia đình có công với cách mạng, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại. Những tình tiết này, nếu bị cáo không có nhân thân xấu thì có thể xem xét nhưng bị cáo phạm tội ngày càng nguy hiểm cho xã hội không còn khả năng cải tạo. Đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn kháng cáo của bị cáo V.

*Người bào chữa cho bị cáo tranh luận:* Như luật sư đã trình bày, lý do bị cáo có khuyết tật đặc biệt. Mục đích của bị cáo khi mua dao không phải nhằm tước đoạt mạng sống của bị hại T3. Khi bị cáo có tâm lý sang chấn bức xúc, bị cáo chỉ đâm bị hại T3 một nhát sau đó dừng ngay. Bị cáo không phải cố ý tước đoạt mạng sống của bị hại T3 mà hậu quả xảy ra ngoài ý muốn của bị cáo.

*Bị cáo nói lời nói sau cùng:* Bị cáo gửi lời xin lỗi đến gia đình bị hại, bị cáo biết hành vi của bị cáo không thể nào tha thứ mong gia đình bị hại bỏ qua. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nếu bị cáo có cơ hội được sống, bị cáo xin hứa sẽ làm lại cuộc đời, trở thành người có ích cho xã hội và làm hết khả năng của bị cáo để bù đắp lại những mất mát cho gia đình bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Ngọc V thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm:

Bị cáo Lê Ngọc V thừa nhận là người gây ra cái chết của chị Trần Thị T3 ngày 17/6/2021, tại kho Tân V thuộc Đường D15, khu công nghệ cao, phường T, thành phố T1, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỉ vì mâu thuẫn trong việc chuyển tiền qua tài khoản, bị cáo đã cầm con dao đâm 01 nhát vào ngực bên trái chị Trần Thị T3, dẫn đến chị T3 bị tử vong trước khi đến bệnh viện.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Ngọc V hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc V, ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[3.1] Về tội danh: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Ngọc V về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3.2] Về hình phạt:

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây đau thương, mất mát cho gia đình bị hại và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo và xử mức án là tương xứng.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, luật sư của bị cáo có cung cấp cho Hội đồng xét xử bản sao giấy xác nhận khuyết tật của bị cáo do Ủy ban nhân dân phường T10 thành phố Thanh Hóa sao y ngày 06/12/2022 bị cáo dạng khuyết tật vận động, mức độ đặc biệt nặng do Ủy ban nhân dân huyện H1, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 03/01/2014.

Hoàn cảnh gia đình mẹ bị cáo đang mắc bệnh ung thư và điều trị giai đoạn cuối, gia đình bị cáo là gia đình hộ nghèo. Gia đình có công với cách mạng có ông nội là Lê Ngọc Đ2 được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Gia đình bị cáo đã bồi thường thay cho bị cáo số tiền 200.000.000 đồng và ông Trần Văn C2 là bố đẻ của bị hại có đơn tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V.

Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo và có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới nêu trên. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm về hình phạt, xử bị cáo mức án tù chung thân cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung đối với xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa đề nghị y án sơ thẩm, không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Ý kiến của người bào chữa đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các nội dung khác trong quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc V, sửa Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Lê Ngọc V**: Tù chung thân, về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo theo quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo việc thi hành án.

2. Các nội dung khác trong quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 318/2022/HS-ST ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Lê Ngọc V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện trưởng VKSND tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Công an Thành phố Hồ Chí Minh (Đề tổng đạt cho bị cáo);
- Lưu (Ấn - Trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký tên và đóng dấu)**

**Đinh Ngọc Thu Hương**